

BÁO CÁO

Tổng kết về xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

Thực hiện Công văn số 652-CV/BTCTU, ngày 22/9/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Đắk Nông “V/v báo cáo tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên”; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh báo cáo kết quả triển khai và thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông được thành lập theo Quyết định số 1202-QĐ/TU, ngày 20/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông, trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Đắk Nông và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông. Hiện nay, Đảng bộ Khối có 75 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, trong đó: 33 đảng bộ cơ sở, với 209 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và 42 chi bộ cơ sở; tổng số đảng viên là 3.412. Phân theo loại hình tổ chức cơ sở đảng: cơ quan hành chính có 43 tổ chức đảng (22 đảng bộ cơ sở, 21 chi bộ cơ sở); đơn vị sự nghiệp có 07 tổ chức đảng (05 đảng bộ cơ sở, 02 chi bộ cơ sở); doanh nghiệp nhà nước và cổ phần vốn Nhà nước trên 50% có 16 tổ chức đảng (06 đảng bộ cơ sở, 02 chi bộ cơ sở); doanh nghiệp cổ phần tư nhân có 02 chi bộ; loại hình khác có 07 chi bộ.

- Những thuận lợi, khó khăn liên quan đến việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ

+ *Thuận lợi*: Đảng ủy Khối luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự hướng dẫn tận tình của các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy. Đa số cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối có trình độ chuyên môn cao, có trình độ lý luận chính trị, có nhận thức và ý thức tự giác cao nên việc tiếp cận, nghiên cứu, học tập và thực hiện Nghị quyết có nhiều thuận lợi.

+ *Khó khăn*: Cấp ủy cơ sở và dưới cơ sở thuộc Đảng ủy Khối là cán bộ kiêm nhiệm, bị chi phối nhiều về nhiệm vụ chuyên môn nên ít có thời gian đầu tư, nghiên cứu sâu về công tác xây dựng Đảng. Khả năng truyền đạt, phổ biến, quán triệt nghị quyết của Đảng của một số cấp ủy cơ sở còn hạn chế dẫn đến chất lượng phổ biến, quán triệt chưa cao.

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên” (gọi tắt là Nghị quyết số 22) được ban hành trước thời điểm 02 Đảng bộ Khối hợp nhất, do đó, các văn bản triển khai thực hiện là của 02 Đảng bộ Khối trước đây.

Nhận thức rõ vị trí và tầm quan trọng của Nghị quyết số 22; Ban Thường vụ Đảng bộ Khối luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đã ban hành. Căn cứ vào tình hình đặc điểm riêng của Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã cụ thể hóa các quy định của cấp trên phù hợp với đặc thù riêng của Đảng bộ như: (1) Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Đắk Nông đã ban hành 06 Nghị quyết chuyên đề mang tính đột phá tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, gồm: lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, lãnh đạo công đoàn cơ sở và đặc biệt là ban hành Nghị quyết số 13-NQ/ĐUK, ngày 30/7/2014 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh “*về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng trong Khối các cơ quan tỉnh*” để hiện thực hóa Đề tài nghiên cứu khoa học của Đảng ủy Khối về “*Thực trạng và giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các TCCS đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Đắk Nông*” được đi vào cuộc sống; xây dựng Kế hoạch số 18-KH/ĐUK, ngày 09/11/2016 về tổ chức thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 4 khóa XII; Kế hoạch số 19-KH/ĐUK, ngày 15/12/2016 về tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Chương trình hành động số 15-CTr/ĐUK, ngày 20/02/2017 về “*Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Kế hoạch số 17-KH/ĐUK, ngày 05/10/2017 về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Hướng dẫn số 03-HD/ĐUK, ngày 18/10/2016 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 05-HD/ĐUK, ngày 27/4/2017 triển khai thực hiện chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...; (2) Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh

đã ban hành Kế hoạch số 28-KH/ĐUK, về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU, ngày 08/5/2008 của Tỉnh ủy (khóa IX) về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) “*về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên*”; Kế hoạch số 90-KH/ĐUK, ngày 30/6/2014 về thực hiện Kết luận số 90-KL/TW, ngày 04/3/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Kế hoạch số 34-KH/ĐUK, ngày 10/01/2017 về triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”... từ đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, đổi mới về nội dung, cách làm, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, toàn Đảng bộ Khối có 06 tổ chức đảng (01 đảng bộ cơ sở; 04 chi bộ cơ sở; 01 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở) và 09 đảng viên được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông tặng Bằng khen.

2. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng

2.1. Về xây dựng, kiện toàn, sắp xếp các loại hình tổ chức cơ sở đảng

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối luôn chủ động, quan tâm kiện toàn, bố trí sắp xếp các tổ chức cơ sở đảng; xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với tổ chức cơ sở đảng, tạo sự thống nhất chung, phù hợp với đặc điểm tình hình của từng cơ quan, đơn vị. Khi hợp nhất, Đảng ủy Khối có 79 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, gồm 31 đảng bộ cơ sở với 203 chi bộ trực thuộc và 48 chi bộ cơ sở. Từ khi hợp nhất đến nay, Đảng ủy Khối đã giải thể 01 chi bộ¹ không còn phù hợp về mặt tổ chức; sáp nhập 04 chi bộ cơ sở thành 02 chi bộ cơ sở²; sáp nhập 02 chi bộ cơ sở thành lập 01 đảng bộ cơ sở³ trên cơ sở hợp nhất về mặt tổ chức cơ quan, đơn vị; thành lập 01 đảng bộ cơ sở trên cơ sở nâng cấp 01 chi bộ⁴. Tổng số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối hiện nay là 75 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với 33 Đảng bộ cơ sở và 42 chi bộ cơ sở. Phân theo loại hình tổ chức cơ sở đảng: cơ quan hành chính có 43 tổ chức đảng (22 đảng bộ cơ sở, 21 chi bộ cơ sở); đơn vị sự nghiệp có 07 tổ chức đảng (05 đảng bộ cơ sở, 02 chi bộ cơ sở); doanh nghiệp Nhà nước và cổ

¹ Giải thể Chi bộ Người cao tuổi;

² Sáp nhập Chi bộ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và Chi bộ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp thành Chi bộ Ban quản lý giao thông, dân dụng, công nghiệp tỉnh Đắk Nông; Sáp nhập Chi bộ Cơ quan Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Chi bộ Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh thành Chi bộ Cơ quan Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

³ Sáp nhập Chi bộ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Chi bộ Hội đồng nhân dân tỉnh, thành lập Đảng bộ Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông;

⁴ Thành lập Đảng bộ Trường cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông trên cơ sở nâng cấp từ Chi bộ Trường cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông.

phần vốn Nhà nước trên 50% có 16 tổ chức đảng (06 đảng bộ cơ sở, 02 chi bộ cơ sở); doanh nghiệp cổ phần tư nhân có 02 chi bộ; loại hình khác có 07 chi bộ. Nhìn chung, các tổ chức cơ sở đảng đều thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, hoạt động ngày càng hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn còn một số tổ chức đảng chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm để lãnh đạo, chỉ đạo trong quá trình hoạt động, nội dung sinh hoạt chi bộ chưa có nhiều đổi mới, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của đảng viên chưa phân định rõ ràng, hoạt động chưa hiệu quả, như: Chi bộ Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông.

2.2. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng và quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở, chi bộ

Ngay sau khi Đảng ủy Khối ban hành Quyết định số 429-QĐ/ĐUK, ngày 13/8/2021 về “quy chế làm việc mẫu của cấp ủy các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối”, các tổ chức cơ sở đảng đã xây dựng, rà soát, bổ sung và thực hiện quy chế làm việc, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn; mối quan hệ công tác giữa đảng với chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và địa phương nơi cư trú; ban hành các nghị quyết lãnh đạo, thực hiện chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời điểm để thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng các cấp và cấp minh, tạo sự chuyển biến về công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, thực hiện các giải pháp tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng quy hoạch cán bộ, đánh giá cán bộ gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng và sắp xếp, bố trí cán bộ trong hệ thống chính trị cơ sở. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí cấp ủy viên.

2.3. Về xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối luôn quan tâm, chỉ đạo củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu quả công tác của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và đội ngũ cấp ủy, cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối, nhất là đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trẻ. Công tác xây dựng Đảng ở cơ sở ngày càng có nhiều chuyển biến, tiến bộ; phương thức lãnh đạo có nhiều đổi mới; công tác tạo nguồn được coi trọng; công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, đổi mới về nội dung, cách làm, chất lượng sát với tiêu chuẩn của từng chức danh; chú trọng công tác rà soát nguồn cán bộ, nhận xét, đánh giá cán bộ dự kiến đưa vào quy hoạch, trong đó đặc biệt quan tâm đến yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực thực tiễn; thực hiện tốt phương châm quy hoạch “mở” và “động”, đồng thời, bám sát yêu cầu về tiêu chuẩn chính trị, về trình độ và đặc biệt là uy tín, mức độ tin nhiệm

của cán bộ; quan tâm quy hoạch cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, đưa vào quy hoạch một số cán bộ trẻ, được đào tạo cơ bản và có triển vọng phát triển⁵.

Bên cạnh đó, yêu cầu đặt ra là cần phải nâng cao năng lực tổ chức thực hiện Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp ngày càng quan tâm hơn, từng bước gắn liền với công tác quy hoạch cán bộ; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tự túc tham gia các khóa đào tạo nhằm chuẩn hóa, nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Chú trọng việc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy cơ sở; mở các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng kết nạp đảng, đảng viên mới⁶...; phối hợp với Trường Chính trị tỉnh đề xuất mở các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính riêng cho một số cơ quan, doanh nghiệp như: Cục thuế tỉnh Đắk Nông, Công ty Điện lực Đắk Nông, Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV...

Việc thực hiện nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch, giám đốc doanh nghiệp luôn được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quan tâm. Đến nay, có 58/75 tổ chức cơ sở đảng bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch, giám đốc doanh nghiệp (chiếm 77,33,%). Việc thực hiện mô hình nhất thể hóa đã thống nhất sự lãnh đạo, chỉ đạo giữa cấp ủy với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đề ra chủ trương lãnh đạo sát với tình hình thực tiễn... Tuy nhiên, với mô hình đồng chí bí thư đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch, giám đốc doanh nghiệp khối lượng công việc nhiều, do đó ít có thời gian chăm lo công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát; quyền lực tập trung một người dễ dẫn đến độc đoán, chuyển quyền trong những vấn đề quan trọng.

2.4. Về sinh hoạt đảng bộ, cấp ủy, chi bộ

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư “Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X “về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong tình hình mới, Hướng dẫn

⁵ Đại hội đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025, cấp ủy viên cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối có 408 đồng chí, trong đó: độ tuổi bình quân là 43,94 (nhiệm kỳ 2015 - 2020 là 44,42); trình độ chuyên môn nghiệp vụ: sơ cấp 01 đồng chí; đại học 247 đồng chí; thạc sĩ 160 đồng chí; tiến sĩ 6 đồng chí (nhiệm kỳ 2015 - 2020: sơ cấp 22 đồng chí; trung cấp 25 đồng chí; cao đẳng 05 đồng chí; đại học 312 đồng chí; thạc sĩ 29 đồng chí; tiến sĩ 01 đồng chí); trình độ lý luận chính trị: sơ cấp 79 đồng chí; trung cấp 39 đồng chí; cao cấp, cử nhân 290 đồng chí (nhiệm kỳ 2015 - 2020: sơ cấp 82 đồng chí; trung cấp 158 đồng chí; cao cấp, cử nhân 90 đồng chí).

⁶ Từ khi hợp nhất đến nay, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã tổ chức 16 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho 1.127 đồng chí là đối tượng kết nạp và đảng viên mới kết nạp; 02 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác đảng cho 813 cấp ủy cơ sở; 07 lớp bồi dưỡng, tập huấn chính trị hè và chương trình học tập chính trị đầu khóa cán bộ, đảng viên, giáo viên và công nhân viên chức, học sinh - sinh viên.

số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban tổ chức Trung ương “*Một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”, Hướng dẫn số 23-HD/BTCTU, ngày 12/9/2018 của Ban tổ chức Tỉnh ủy Đắk Nông “*Một số nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã tổ chức triển khai đến cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ Khối thông qua các lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác Đảng; ban hành Nghị quyết số 04-NQ/ĐUK, ngày 08/8/2017 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Nghị quyết số 14-NQ/ĐUK, ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh “*về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”; Hướng dẫn số 01-HD/ĐUK, ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh “*Về quy trình, nội dung và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ*”; Hướng dẫn số 04-HD/ĐUK, ngày 05/8/2021 về “*Nội dung, trình tự sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề*”...; kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ đối với một số tổ chức đảng trong các doanh nghiệp chuyển đổi mô hình hoạt động (cổ phần hóa doanh nghiệp), để đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, qua đó, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong toàn Đảng bộ Khối; chú trọng xây dựng, phát triển và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong chi bộ. Trong 03 năm (từ năm 2018 đến tháng 6/2021), toàn Đảng bộ Khối đã xây dựng 136 gương tập thể, 268 gương điển hình để nhân rộng; đồng thời, tuyên dương khen thưởng cho 54 tập thể, 108 cá nhân và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng khen thưởng cho 03 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong toàn Đảng bộ.

Hầu hết các chi bộ đều duy trì nề nếp sinh hoạt đều đặn, thực hiện đúng quy trình hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối là cán bộ, công chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nên có ý thức tự giác chấp hành nghiêm túc việc sinh hoạt chi bộ, phát huy tốt vai trò người đảng viên. Việc ghi chép biên bản sinh hoạt chi bộ cũng đã đi vào nề nếp, đảm bảo đầy đủ nội dung chi bộ triển khai và ý kiến của đảng viên trong cuộc họp... Ngoài các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ, tùy điều kiện tình hình thực tế của từng đơn vị, cấp ủy hay bí thư chi bộ sẽ lựa chọn ra một số vấn đề phù hợp với nhiệm vụ chính trị của chi bộ và chức trách, nhiệm vụ của đảng viên để tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề, nhằm tập trung sự lãnh đạo của chi bộ, nâng cao kiến thức, năng lực và phẩm chất đội ngũ cán bộ, đảng viên trong chi bộ.

Nội dung sinh hoạt chi bộ đã được đổi mới theo hướng thiết thực, cụ thể hơn, sát với chức năng, nhiệm vụ của từng chi bộ; gắn nội dung sinh hoạt chi bộ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và giải quyết các vấn đề thực tiễn đang đặt ra hàng ngày tại cơ sở. Nhiều đảng ủy cơ sở đã xây dựng kế hoạch và hướng

dẫn cho các chi bộ trực thuộc về nội dung, hình thức sinh hoạt nhằm tập trung thảo luận các mặt công tác hoặc một vấn đề bức xúc đang đặt ra trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ, qua đó, giúp buổi sinh hoạt chi bộ thêm sinh động, hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của đảng viên; khắc phục được tình trạng trầm lắng tại các buổi sinh hoạt chi bộ. Trước khi sinh hoạt chi bộ, chi ủy, bí thư chi bộ (đối với những nơi không có cấp ủy) đều có sự chuẩn bị nội dung sinh hoạt để đưa ra cuộc họp chi bộ. Các nội dung sinh hoạt được thực hiện nghiêm túc phù hợp với từng loại hình chi bộ, hình thức sinh hoạt phong phú, sinh động, có sự đổi mới về nội dung và hình thức. Nội dung sinh hoạt chuyên đề ngày càng được các chi bộ quan tâm hơn, thường gắn với yêu cầu, nhiệm vụ công tác hoặc trao đổi, thảo luận, đề ra các biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế của đơn vị... Nhờ đó, vai trò lãnh đạo hạt nhân chính trị của chi bộ, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được phát huy. Cuối buổi sinh hoạt, đồng chí chủ trì tóm tắt ý kiến phát biểu của đảng viên và kết luận những vấn đề lớn mà chi bộ đã thảo luận, thống nhất. Chi bộ biểu quyết thông qua kết luận (nghị quyết), đồng chí chủ trì và thư ký ký tên vào sổ ghi biên bản cuộc họp chi bộ. Sau cuộc họp chi bộ tiến hành xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt căn cứ các tiêu chí và mức xếp loại theo Hướng dẫn số 01-HD/ĐUK, ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối “Về quy trình, nội dung và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ”.

Hàng năm, qua công tác sơ kết, tổng kết về công tác xây dựng Đảng, cấp ủy cơ sở đã có những đánh giá, nhận xét về công tác sinh hoạt Đảng, việc thực hiện nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, để tiếp tục đổi mới, bám sát các hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp trên, đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt trong thời kỳ mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số cấp ủy, chi bộ chưa thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt đảng; tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ chưa thể hiện rõ nét; tinh thần tự phê bình và phê bình, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao, nên chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, công tác xây dựng đảng còn nhiều mặt hạn chế. Việc duy trì chế độ sinh hoạt ở một số ít chi bộ không đều, chất lượng sinh hoạt chưa cao, không xác định rõ trọng tâm, lúng túng trong việc chọn nội dung. Hồ sơ, sổ sách ghi chép trong sinh hoạt chi bộ chưa đầy đủ, một số nội dung về thể thức văn bản chưa được quan tâm; phương pháp điều hành còn đơn điệu.

2.5. Về kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đánh giá xếp loại chất lượng; kỷ luật tổ chức đảng

- Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đánh giá xếp loại chất lượng: Thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị “về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể và cá nhân

trong hệ thống chính trị”; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 14/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông hướng dẫn việc “Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”; hàng năm, trên cơ sở các văn bản triển khai của Tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi đã triển khai chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý; ban hành kế hoạch ấn định thời gian cụ thể cho từng đơn vị và thành lập các tổ công tác do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi làm Tổ trưởng trực tiếp dự, chỉ đạo việc kiểm điểm và hướng dẫn thực hiện việc xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng.

Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII đối với tập thể, cá nhân, các đồng chí cấp ủy, cán bộ, đảng viên được cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng thực hiện nghiêm túc và có chuyển biến từ nhận thức đến hành động; cán bộ, đảng viên đã nâng cao tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện trong công tác và cuộc sống; các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đã được khắc phục; công tác cải cách hành chính có sự chuyển biến tích cực; công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức sát với thực tế. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được nâng lên, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Hàng năm, qua quá trình theo dõi, quản lý, nắm bắt tình hình của các tổ chức cơ sở đảng, vào dịp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi còn gợi ý thêm một số nội dung nội cộm, bức xúc, trì trệ để cấp ủy và các cá nhân có liên quan kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, tìm ra nguyên nhân để khắc phục; các bước được tiến hành vững chắc, bài bản, kiên quyết; qua đó, phát hiện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, dấu hiệu “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (nếu có)⁷... góp phần làm cho công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý có trọng tâm, trọng điểm, sát với thực tiễn.

Công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm được thực hiện ngày càng đi vào nề nếp, đúng quy trình, quy định, nhất là qua kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, các tổ chức đảng đã có sự nhìn nhận, đánh giá một cách chặt chẽ, khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực trạng của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Kết quả đánh giá, xếp loại hàng năm bình quân có trên 85% tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tổ

⁷ Năm 2019, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi giới thiệu kiểm điểm 01 tập thể gắn với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy; năm 2020, giới thiệu kiểm điểm 06 tập thể gắn với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy. Kết quả, qua kiểm điểm không phát hiện có dấu hiệu vi phạm các quy định của Đảng, yêu cầu nghiêm túc rút kinh nghiệm.

chức cơ sở đảng yếu kém (không hoàn thành nhiệm vụ) giảm theo từng năm, từ 2018 đến nay, toàn Đảng bộ Khối không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém (không hoàn thành nhiệm vụ).

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng: Công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên được quan tâm, chú trọng đến công tác nắm bắt tình hình tổ chức đảng và đảng viên, nhất là những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ hay có những vấn đề phức tạp mới nảy sinh, vấn đề bức xúc được cán bộ, đảng viên và người lao động phản ánh. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nghiêm túc triển khai các quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm; kịp thời xem xét, xử lý, giải quyết các đơn thư tố cáo, khiếu nại đối với tổ chức đảng và đảng viên; kiên quyết xử lý đảng viên vi phạm đúng theo quy định của Đảng⁸. Kiên quyết xử lý, kỷ luật nghiêm những đảng viên có các hành vi nói và làm trái nguyên tắc Đảng; có những hoạt động biểu hiện chia rẽ, bè phái trong Đảng⁹; tập trung giám sát, kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp; cán bộ, đảng viên trong các nhóm ngành, lĩnh vực gây nhiều bức xúc trong xã hội¹⁰; thực hiện nghiêm việc công khai kết luận kiểm tra; kết quả xử lý, kỷ luật đảng viên, tổ chức đảng sau các kỳ họp của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối; kết quả giải quyết những vấn đề bức xúc, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân....

3. Xây dựng đội ngũ đảng viên

3.1. Về tình hình đội ngũ đảng viên

Tính đến 31/12/2020, toàn Đảng bộ Khối có 3.369 đảng viên (*tăng 1109 đảng viên so với năm 2010*), trong đó: nữ 1260 đồng chí; dân tộc thiểu số 130 đồng chí, đảng viên có đạo 55 đồng chí; đảng viên là đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh 761 đồng chí, độ tuổi bình quân 39,37. Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: sơ cấp 99 đồng chí ; trung cấp 179 đồng chí (*giảm 28,28% so với năm 2010*); cao đẳng, đại học 2552 đồng chí (*tăng 89,74% so với năm 2010*); thạc sỹ, tiến sỹ 539 đồng chí (*tăng vượt bậc so với năm 2010 chỉ có 30 đồng chí*).

Nhìn chung, đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định lập trường, được rèn luyện, thử thách và trưởng thành qua thực tiễn công tác; gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính

⁸ Từ năm 2018 đến 7/2021, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã kiểm tra 19 tổ chức đảng, 19 đảng viên; giám sát 12 tổ chức đảng, 10 đảng viên; các ban tham mưu của Đảng ủy Khối kiểm tra 15 tổ chức đảng, 12 đảng viên; giám sát 02 tổ chức đảng, 02 đảng viên; cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng kiểm tra 108 tổ chức đảng, 1804 đảng viên; giám sát 45 tổ chức đảng, 670 đảng viên theo Điều 30 Điều lệ Đảng; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối đã tiến hành kiểm tra 14 tổ chức đảng, giám sát 04 tổ chức đảng và 04 đảng viên theo Điều 32 Điều lệ Đảng; trong đó có 04 đồng chí là cấp ủy viên.

⁹ Từ năm 2008 đến năm 2020, thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách đối với 02 tổ chức cơ sở đảng và 01 chi bộ trực thuộc; thi hành kỷ luật đối với đảng viên: khiển trách 205 trường hợp; cảnh cáo 45 trường hợp; cách chức 04 trường hợp; khai trừ 22 trường hợp.

¹⁰ Từ năm 2018 đến 7/2021, kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm 15 trường hợp, đã xử lý kỷ luật 05 trường hợp, kiểm điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm 10 trường hợp.

sách, pháp luật Nhà nước; trình độ đảng viên ngày càng được nâng cao, phát huy được tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, đảm bảo tính kế thừa, sự phát triển liên tục của Đảng, nhiều đồng chí đã trưởng thành nắm giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; nhiều cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản, có phẩm chất, năng lực tốt, từng bước thích nghi với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế, từng bước đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt trên 90%, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ dưới 3%.

3.2. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng cho đội ngũ đảng viên

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chủ động chỉ đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng thường xuyên quan tâm và thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời trang bị những thông tin có định hướng của Đảng, của Nhà nước cho 100% cán bộ, đảng viên và người lao động; chủ động tuyên truyền, giáo dục nhằm ngăn ngừa những cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng, nói không đi đôi với làm; nói, viết, làm trái với chỉ thị, nghị quyết của Đảng; kiên quyết chống chủ nghĩa cơ hội, thực dụng, vụ lợi cá nhân, nêu cao cảnh giác đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc, phản động; thành lập đội ngũ Cộng tác viên nghiên cứu dư luận xã hội của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh để thường xuyên nắm bắt, phân tích, tổng hợp và phản ánh kịp thời, khách quan, trung thực dư luận (các luồng ý kiến, tâm tư, tình cảm, ý chí, nguyện vọng) của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, các tầng lớp nhân dân trước những sự kiện, hiện tượng, vấn đề xã hội quan trọng trong nước, trong tỉnh, Đảng bộ Khối, ngành, lĩnh vực và tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; thành lập Ban chỉ đạo 35 của Đảng ủy Khối và chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng thành lập các Tổ 35 cơ sở thường xuyên tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng; phân công cấp ủy viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực dự và hướng dẫn tổ chức cơ sở đảng tổ chức đợt sinh hoạt chính trị; tổ chức kiểm tra, đánh giá tính chính xác các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, dấu hiệu “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

Chỉ đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng triển khai, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị “về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 19/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về “trách

nhệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý”; Quy định số 05-QĐi/ĐUK, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông về “*trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ Khối, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối*” thông qua các kỳ sinh hoạt chi bộ, đảng ủy, đơn đốc, nhắc nhở, chỉ đạo cán bộ, đảng viên thực hiện việc nêu gương, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung 4 khóa XI, XII về xây dựng Đảng. Thực hiện việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cán bộ, đảng viên để làm cơ sở cho việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, đảng viên hàng năm.

3.3. Công tác phát triển đảng viên

Xác định công tác phát triển đảng là một nhiệm vụ quan trọng của việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, nhằm tăng thêm sinh lực, sức chiến đấu cho Đảng, trẻ hoá đội ngũ đảng viên, bảo đảm sự kế thừa và phát triển của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Trong những năm qua, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối luôn quan tâm đúng mức, đặc biệt chú trọng công tác phát triển đảng viên là cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, người có đạo và cán bộ trẻ trong đơn vị. Để công tác tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng viên đạt hiệu quả, các cấp ủy đã xây dựng kế hoạch cụ thể, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới, cụ thể hóa các chỉ tiêu phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ, chi bộ mình và đảm bảo theo đúng quy trình, quy định, hướng dẫn của Đảng. Chỉ tiêu kết nạp hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ Khối đã xem xét, kết nạp 1084/900 đảng viên mới (*vượt 20,5% so với kế hoạch đề ra*). Riêng năm 2021, tính đến ngày 14/10/2021, Đảng ủy Khối đã xem xét, kết nạp 120/120 đảng viên mới¹¹ (*đạt 100% kế hoạch đề ra*). Hiện nay, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đang xây dựng Nghị quyết Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng về công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp, giai đoạn 2021 - 2025.

Việc thực hiện chủ trương thí điểm kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng” theo Hướng dẫn số 17-HD/BTCTW, ngày 30/01/2013 của Ban tổ chức Trung ương được quan tâm, tuy nhiên, dù đã có nhiều văn bản hướng dẫn, khảo sát để thực hiện thí điểm, việc kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng là hết sức khó khăn, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, đảng viên được kết nạp thuộc doanh nghiệp tư nhân trực thuộc Đảng bộ

¹¹ Một số đơn vị nổi bật như: Đảng ủy Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV 28 trường hợp; Đảng ủy Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông 16 trường hợp; Đảng ủy Công ty Điện lực Đắk Nông 10 trường hợp; Chi bộ Cục quản lý thị trường 03 trường hợp...

Khối là 05 đồng chí nhưng không phải chủ doanh nghiệp. Nguyên nhân phần lớn là do chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đúng vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng, tổ chức đoàn thể; bên cạnh đó, hầu hết các chủ doanh nghiệp chỉ lo sản xuất kinh doanh, không có nguyện hoặc chưa muốn phân đấu để trở thành đảng viên.

3.4. Về công tác quản lý đảng viên

Công tác quản lý đảng viên hiện nay được thực hiện trực tiếp ở các đảng bộ, chi bộ cơ sở. Xác định tầm quan trọng của việc quản lý đảng viên, trong những năm qua, các cấp ủy trong toàn Đảng bộ Khối đã tích cực, chủ động, tập trung tìm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý đảng viên. Nhiều cấp ủy cơ sở đã chủ động cụ thể hóa tiêu chuẩn đảng viên, đề ra các chủ trương, biện pháp phù hợp trong công tác quản lý. Việc thực hiện thủ tục chuyển sinh hoạt, miễn sinh hoạt đảng đối với đảng viên được thực hiện cơ bản đúng thủ tục, quy trình theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Do vậy, công tác quản lý đảng viên được thực hiện chặt chẽ hơn.

Các cấp ủy thường xuyên phối hợp với cấp ủy địa phương để trao đổi, nắm tình hình chất lượng, cán bộ, đảng viên sinh hoạt nơi cư trú theo định kỳ và đột xuất để phục vụ cho công tác đảng viên, công tác cán bộ; làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý đảng viên thông qua hoạt động thực tiễn hàng ngày trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, từ đó có biện pháp cụ thể giúp đảng viên phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm để tiến bộ. Bên cạnh đó, các cấp ủy đã kết hợp chặt chẽ công tác quản lý với công tác giáo dục, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống cho đảng viên. Thực hiện tốt việc quản lý học tập và tự học tập của đảng viên; chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ nội dung, yêu cầu, chỉ tiêu, biện pháp phấn đấu, rèn luyện của từng đảng viên, trong mỗi nhiệm vụ và hoạt động thực tiễn ở đơn vị mình.

Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay cho thấy, công tác quản lý đảng viên, nhất là quản lý đảng viên ở cấp cơ sở vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục như: Công tác quản lý đảng viên có lúc còn thiếu chặt chẽ, một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa có quyết tâm và giải pháp cụ thể để quản lý chặt chẽ đảng viên, còn trông chờ vào sự tự giác của đảng viên; công tác quản lý hồ sơ đảng viên chưa đảm bảo chặt chẽ theo quy định; thực hiện việc bổ sung hồ sơ đảng viên hàng năm; rà soát hồ sơ đảng viên có nơi còn chậm trễ, chưa kịp thời....

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, trên cơ sở Hướng dẫn của Ban tổ chức Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã triển khai đến các tổ chức cơ sở chủ động rà soát, phát hiện, xây dựng kế hoạch giáo dục, giúp đỡ đảng viên, đề nghị đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng để làm trong sạch đội ngũ

đảng viên; góp phần tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, duy trì kỷ cương, kỷ luật của Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Qua nhiều năm triển khai và thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), nhiều tổ chức cơ sở đảng đã giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở; lãnh đạo cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy cấp trên; thực hiện có kết quả về nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Trên cơ sở quán triệt và thực hiện Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, các cấp ủy đã coi trọng việc vận dụng, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết của cấp ủy cấp trên; ban hành các nghị quyết hàng tháng, nghị quyết chuyên đề; đồng thời, có chương trình hành động cụ thể, phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để thực hiện một cách đồng bộ; kết hợp với phân công cấp ủy và đảng viên phù hợp với năng lực, sở trường nhằm giúp cấp ủy và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được triển khai thực hiện, đem lại kết quả tích cực, dân chủ trong Đảng và trong xã hội được mở rộng hơn. Các cấp ủy đã coi trọng việc xây dựng quy chế làm việc và chương trình công tác toàn khóa thực hiện theo quy chế, chương trình công tác; duy trì chế độ giao ban giữa cấp ủy với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; xây dựng chương trình rèn luyện cấp ủy, đảng viên kết hợp với công tác thi đua khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở được quan tâm; đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở được tăng lên cả về số lượng và chất lượng; trình độ mọi mặt ngày càng được nâng cao.

Phần lớn cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối được rèn luyện, thử thách, trưởng thành qua thực tiễn công tác; kiên định lập trường giai cấp công nhân, trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thể hiện vai trò tiên phong gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm được giao; có quan hệ mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

Nhiều cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản, có phẩm chất, năng lực tốt, từng bước thích nghi với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế

quốc tế, từng bước đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công tác phát triển đảng được cấp ủy đảng quan tâm, chú trọng về cả số lượng và chất lượng; số lượng đảng viên được kết nạp qua các năm đều cao hơn so với năm trước.

** Nguyên nhân:*

- Luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự quan tâm, hướng dẫn, giúp đỡ của các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy; sự phối hợp hiệu quả, đồng bộ của các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh và cấp ủy, chính quyền địa phương trong tỉnh;

- Cấp ủy cơ sở đảng đã nhận thức đầy đủ hơn vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của loại hình tổ chức cơ sở đảng của đơn vị mình, từ đó, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phần lớn cán bộ, đảng viên được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn; có ý chí phấn đấu vươn lên, tự hoàn thiện bản thân; được nâng cao trình độ về mọi mặt. Cơ sở vật chất, phương tiện và điều kiện làm việc ở cơ sở được trang bị ngày một tốt hơn.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Một số cấp ủy cơ sở chưa thực sự coi trọng vị trí then chốt của công tác xây dựng đảng; chưa dành nhiều thời gian, công sức thỏa đáng để tập trung chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; chưa nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng theo quy định, chưa phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở (như Chi bộ Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông...); công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở có lúc chưa được chú trọng; tính định hướng, tính chiến đấu và tính giáo dục, thuyết phục chưa cao.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, khả năng nhận thức, vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của một số cấp ủy còn hạn chế; một số nơi còn xảy ra những vấn đề phức tạp, nổi cộm.

Tại một số chi bộ còn chậm đổi mới về nội dung sinh hoạt; chưa coi trọng việc đổi mới phương thức lãnh đạo và phong cách, lề lối làm việc; một bộ phận cán bộ, đảng viên tinh thần tự phê bình và phê bình chưa cao, còn e dè, nể nang.

Công tác kiểm tra, giám sát, quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số đơn vị còn xem nhẹ, chưa coi đó là việc làm thường xuyên, trở thành nền nếp; một số ít cấp ủy đảng chưa nắm chắc diễn biến tình hình tư tưởng và phẩm chất của cán bộ, đảng viên; chưa chủ động dự báo và chuẩn bị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trước những diễn biến phức tạp và những vấn đề mới.

** Nguyên nhân:*

- Một số cấp ủy tổ chức đảng chưa nhận thức đúng, đầy đủ nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng Đảng; chưa quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò và chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, của tổ chức cơ sở đảng. Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng đảng chưa sáng tạo, thiếu đổi mới và chưa có những biện pháp đồng bộ, cụ thể, khả thi.

- Việc cụ thể hóa một số quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác xây dựng đảng còn chậm, một số ít văn bản hướng dẫn chưa sát với tình hình thực tế; có những vấn đề liên quan đến công tác cán bộ, đảng viên chậm được nghiên cứu để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp hoặc ban hành mới, nên việc tổ chức thực hiện ở cơ sở còn lúng túng và thiếu đồng nhất. Chế độ, chính sách đối với cán bộ cơ sở còn bất cập; đội ngũ cấp ủy viên chủ yếu kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi ít được bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác xây dựng đảng.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có thức tổ chức kỷ luật, thực hiện tiên phong gương mẫu, có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, làm cơ sở nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

Hai là, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng, kết hợp chặt chẽ với xây dựng, củng cố tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy chế hoạt động, chương trình công tác toàn khóa, chương trình rèn luyện của cấp ủy, đảng viên phù hợp với thực tiễn.

Ba là, xây dựng tổ chức cơ sở đảng gắn với việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; hoàn thiện mô hình tổ chức trong loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; chú trọng công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên; kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư.

Bốn là, nâng cao chất lượng sinh hoạt, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức sinh hoạt theo các văn bản Hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh và của Đảng ủy Khối; tăng cường tính giáo dục, tính chiến đấu để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ cơ sở vững mạnh bằng nhiều hình thức và giải pháp phù hợp.

Năm là, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; quan tâm giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến những vấn đề bức xúc ở cơ sở. Thực hiện tốt việc phân công công tác cho cấp ủy viên, đảng viên, bảo đảm mọi

cấp ủy viên, đảng viên đều được phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông và cấp ủy cơ sở phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn, ý thức trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

1.2. Mục tiêu cụ thể trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

(1) Phần đầu có 100% đảng viên, trên 90% quần chúng trong Đảng bộ Khối được nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

(2) Hàng năm, có trên 90% chi, đảng bộ cơ sở lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ chính trị, hoạt động sản xuất kinh doanh hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, an ninh trật tự. Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Khối hoàn thành tốt nhiệm vụ;

(3) Phần đầu kết nạp từ 600 đảng viên trở lên;

(4) 100% tổ chức đảng, đảng viên trong nhiệm kỳ được kiểm tra, 30% tổ chức đảng, đảng viên được giám sát. Giải quyết 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên;

(5) Hàng năm, có trên 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có tổ chức đảng không hoàn thành nhiệm vụ; phần đầu đạt trên 98% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 95% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Tổ chức hiệu quả các đợt sinh hoạt chính trị về học tập, quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp, gắn với việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn, quan tâm sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng bảo đảm đúng quy định.

- Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng; tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời những vụ việc nổi lên mà cán bộ, đảng viên và quần chúng quan tâm; xác định

trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân, đề ra giải pháp khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém.

- Thực hiện tốt chế độ sinh hoạt đảng theo Điều lệ, khắc phục tính hình thức, đơn điệu. Nội dung sinh hoạt đảng phải cụ thể, thiết thực và giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; ngoài sinh hoạt chi bộ theo định kỳ, hàng quý cần lựa chọn một số vấn đề mới, phù hợp với nhiệm vụ của chi bộ và đảng viên để tiến hành sinh hoạt theo chuyên đề; trong sinh hoạt thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

- Chú trọng từ công tác xây dựng quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý một cách chặt chẽ. Công tác kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên khi có biến động về tổ chức, cán bộ phải thực hiện kịp thời và đúng quy trình, bảo đảm chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức cách mạng.

- Công tác giáo dục và rèn luyện đảng viên, nhất là số đảng viên trẻ phải được triển khai thực hiện thường xuyên, nghiêm túc; tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt các mặt công tác quản lý đảng viên theo quy định, giữ mối liên hệ chặt chẽ giữa cấp ủy nơi cơ quan, đơn vị đảng viên công tác với các cấp ủy địa phương nơi cư trú. Công tác bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên phải coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban kiểm tra các cấp; tăng cường lãnh đạo và tổ chức thực hiện tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của Đảng; chú trọng kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; ngăn chặn và xử lý kịp thời tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng theo hướng bám sát thực tiễn, đi sâu, đi sát cơ sở, nắm chắc tình hình, đề xuất những chủ trương, giải pháp đúng đắn, kịp thời, có chất lượng và hiệu quả thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở. Thực hiện nghiêm chế độ lãnh đạo tập thể đi đôi với phát huy sự chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Khối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan, tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy những chủ trương, giải pháp về công tác xây dựng đảng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đề xuất, kiến nghị (không có).Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên phụ trách địa bàn, | (*Báo cáo*)
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực ĐUK,
- Các CQTM&GV, các đoàn thể ĐUK,
- Các TCCS đảng,
- Website Đảng ủy Khối,
- Lưu Văn phòng ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ****Huỳnh Ngọc Anh**